

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:03/2018/HS-PT

Ngày 05/03/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Minh Quán.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Hữu Khoa; Bà Trần Thị Khánh Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2017/TLPT - HS ngày 28/12/2017 đối với bị cáo Pon Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2017/HS-ST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo kháng cáo: Pon Văn S; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 20 tháng 3 năm 1986 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/12;

Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Pon A K và bà Lù Thị T;

Bị cáo có vợ là Hồ Thị B và có 02 người con;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Hiện bị cáo tại ngoại. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 18/8/2017, Pon Văn S đến phát dọn bụi tre thuê

cho Bùi Hữu T ở tổ 10, thị trấn B, huyện B, do biết T có Hêrôin bán nên Pon Văn S đặt vấn đề bán thuê ma túy cho T. T đồng ý và bảo S bán một gói hêrôin giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng), T sẽ trả công là 20.000đ (hai mươi nghìn đồng), S đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 22/8/2017, Bùi Hữu T đưa cho Pon Văn S 21 gói Hêrôin đều được gói bằng giấy bạc, Pon Văn S nhận cho vào một lọ nhựa màu trắng có nắp S nhét ở ven đường. Sau đó S mang đi bán cho những người nghiện đi uống Methadone ở Bệnh viện huyện B 11 gói hêrôin được 1.100.000đ còn lại 10 gói hêrôin Pon Văn S lấy 01 gói ra sử dụng rồi lấy 800.000đ trong số tiền vừa bán ma túy được mang đi tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 09 giờ ngày 23/8/2017, Pon Văn S từ nhà điều khiển xe mô tô BKS 21T9 - 4168 của mình mang theo lọ nhựa đựng 09 gói Hêrôin đi đến khu vực chợ thuộc tổ 5, thị trấn B, huyện B để bán thì bị tổ công tác thuộc phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai phát hiện bắt quả tang thu giữ 09 gói Hêrôin trọng lượng 0,72 gam.

Bản kết luận giám định số 172/GĐMT ngày 24/8/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,72 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Pon Văn S ngày 23/8/2017 là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Bản án số 60/2017/HS-ST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Pon Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Pon Văn S 02 năm tù. Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/12/2017, bị cáo Pon Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Pon Văn S vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Pon Văn S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt quả tang, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung và biên bản phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Pon Văn S đã khai nhận tội như đã tóm tắt ở phần nội dung vụ án: Ngày 23/8/2017, Pon Văn S đã có hành vi vận chuyển 09 gói Hêrôin có khối lượng (Trọng lượng) 0,72 gam đến khu vực chợ B thuộc tổ 5, thị trấn B để bán và bị bắt quả tang. Vì vậy, bị cáo bị Công an huyện B khởi tố; Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố; ngày 22/11/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B xét xử tuyên phạt 02 năm tù

về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Pon Văn S, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo Pon Văn S là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước được pháp luật bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mặc dù bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo nhưng với hành vi phạm tội của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là phù hợp, đúng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét về nhân thân và áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được những tình tiết giảm nhẹ nào mới.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Pon Văn S là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Pon Văn S, giữ nguyên bản án số 60/2017/HS-ST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Pon Văn S 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Pon Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được T hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ I);
- TAND Cấp cao
- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- CQCSĐT + CQTHA CA B;
- VKSND huyện B;
- TAND huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo; Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Quán